

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường;
- Các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 và Điều 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT.

Nhà thầu có thể đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình hoặc không đính kèm chứng chỉ này trong E-HSDT, kể cả trường hợp E-HSMT có yêu cầu nhà thầu phải có chứng chỉ này. Việc nhà thầu không đính kèm chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình không phải là lý do loại bỏ nhà thầu. E-HSDT của nhà thầu vẫn được tiếp tục xem xét, đánh giá và được xét duyệt trúng

thầu. Trường hợp trúng thầu, nhà thầu phải xuất trình chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng công trình trước khi trao hợp đồng.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công		
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Biện pháp cho công tác chuẩn bị thi công: - Nhà xe: Nền nhà xe, mái tôn nhà xe.	Có đầy đủ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

<p>- Và các hạng mục khác theo hồ sơ thiết kế</p>	<p>Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng và không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu</p>	<p>Không đạt</p>
<p>1.3. Biện pháp tổ chức thi công cho hạng tầng hạng mục theo đúng hồ sơ thiết kế:</p>	<p>Trình bày đầy đủ các nội dung bên, các công việc đầy đủ theo HSTK được duyệt, có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công chi tiết các hạng mục. Có biện pháp thi công hợp lý, khả thi theo yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công, kèm bản vẽ thi công chi tiết cụ thể theo bản vẽ thiết kế, các tiêu chuẩn quy phạm áp dụng thi công, nghiệm thu cụ thể còn hiệu lực.</p>	<p>Đạt</p>
<p>- Nhà xe: Nền nhà xe, mái tôn nhà xe. - Và các hạng mục khác theo hồ sơ thiết kế</p>	<p>Trình bày thiếu nội dung, thiếu bản vẽ biện pháp thi công hoặc biện pháp thi công. trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với HSTK được duyệt. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không khả thi, không đính kèm bản vẽ thi công chi tiết cụ thể theo hồ sơ thiết kế, không có tiêu chuẩn, quy phạm áp dụng thi công cụ thể hoặc áp dụng các tiêu chuẩn, quy phạm hết hiệu lực</p>	<p>Không đạt</p>
<p>2. Tiến độ thi công</p>		
<p>2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 60 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công</p>	<p>Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 60 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.</p>	<p>Đạt</p>
<p>điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công</p>	<p>Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 60 ngày.</p>	<p>Không đạt</p>

2.2. Biểu tiến độ huy động: a) Nhân sự b) Vật liệu c) Thiết bị	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung	Đạt
	Đề xuất không đủ 3 nội dung	Không đạt
2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3. Cách thức quản lý dự án		
3.1. Tổ chức quản lý dự án	Có đề xuất phương án tổ chức quản lý dự án hợp lý, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của gói thầu	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường	Có đề xuất sơ đồ và thuyết minh tổ chức hiện trường hợp lý, phù hợp với điều kiện hiện trường và đề xuất kỹ thuật của nhà thầu theo yêu cầu của gói thầu	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4. Biện pháp đảm bảo chất lượng		
4.1 Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công: - Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công gồm những nội dung như: sơ đồ bố trí tổ	Đề xuất đủ và hợp lý đối với cả 2 nội dung bên, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu bên hoặc đề xuất biện pháp đảm bảo	Không đạt

<p>chức giám sát, kiểm tra chất lượng các khâu thi công.... Quản lý chất lượng cho từng loại công tác thi công (thi công phần xây dựng...): quy trình lập biện pháp thi công, thi công, kiểm tra, nghiệm thu - Biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý</p>	<p>chất lượng không hợp lý</p>	
<p>4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão</p>	<p>Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Đạt
	<p>Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.</p>	Không đạt
<p>5. Vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động</p>		
<p>5.1 Vệ sinh môi trường</p>		
<p>Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.</p>	<p>Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.</p>	Đạt
	<p>Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày</p>	Không đạt

	hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu.	
Thu gom, vận chuyển chất thải, xây dựng	- Nhà thầu có quy trình; biện pháp quản lý, xử lý chất thải rắn xây dựng; phương án, cam kết cụ thể chi tiết về công tác thu gom, vận chuyển chất thải xây dựng (phương án vận chuyển, vị trí bãi thải...) và bố trí bãi thải, bãi tập kết vật liệu hợp vệ sinh trong quá trình thi công công trình.	Đạt
	- Nhà thầu có không có thuyết minh, quy trình phương án hoặc không có cam kết cụ thể chi tiết về công tác thu gom, vận chuyển chất thải xây dựng (phương án vận chuyển, vị trí bãi thải...) và bố trí bãi thải, bãi tập kết vật liệu hợp vệ sinh trong quá trình thi công công trình.	Không đạt
5.2 Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.3 An toàn lao động		

Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào công trường; - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh; - An toàn cho cư dân xung quanh công trường;	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6. Bảo hành + Uy tín của nhà thầu		
6.1 Bảo hành +Thời gian bảo hành 12 tháng (có cam kết và thuyết minh).	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
6.2 Uy tín của nhà thầu. - Uy tín của nhà thầu thông qua việc cung cấp tài liệu chứng minh, kê khai thực hiện các hợp đồng tương tự (Được chứng minh qua tiến độ hoàn thành hợp đồng).	Không có hợp đồng tương tự bị chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi nhà thầu (Được chứng minh qua tiến độ hoàn thành hợp đồng)	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi nhà thầu (Được chứng minh qua tiến độ hoàn thành hợp đồng)	Không đạt

<p>6.3 Uy tín việc tham gia đấu thầu (Nhà thầu có cam kết kèm theo)</p>	<p>- Không đang trong thời gian bị cấm tham gia dự thầu bởi bất kỳ Cơ quan, Đơn vị nào hoặc không bị Cơ quan, Đơn vị nào kết luận, đánh giá là có hành vi không trung thực khi tham gia dự thầu. Chưa từng từ chối thương thảo hợp đồng, ký kết hợp đồng khi có yêu cầu của chủ đầu tư</p>	<p>Đạt</p>
	<p>- Đang trong thời gian bị cấm tham gia dự thầu bởi bất kỳ Cơ quan, Đơn vị nào hoặc đã từng bị một Cơ quan, Đơn vị kết luận, đánh giá là có hành vi không trung thực khi tham gia dự thầu; Hoặc đã từng từ chối thương thảo hợp đồng, ký kết hợp đồng khi có yêu cầu của chủ đầu tư</p>	<p>Không đạt</p>
<p>7. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng</p>		
<p>7.1. Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu</p>	<p>Có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng chưa phù hợp với biện pháp thi công, với yêu cầu của gói thầu; kê khai thiếu danh mục vật tư, vật liệu. Trình bày thiếu hoặc sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu</p>	<p>Không đạt</p>

<p>7.2. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Cát; đá; Xi măng; Thép các loại, Tôn múi.</p> <p>Có cam kết của nhà cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư cho gói thầu, thông số kỹ thuật, liệt kê đầy đủ tính năng, đáp ứng yêu cầu của HSMT. (kèm theo ĐKKD phù hợp)</p>	<p>Có cam kết nhà cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp, thông số kỹ thuật vật tư, vật liệu, thiết bị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, liệt kê đầy đủ tính năng, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. (kèm theo ĐKKD phù hợp)</p>	<p>Đạt</p>
<p>Có cam kết của nhà cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư cho gói thầu, thông số kỹ thuật, liệt kê đầy đủ tính năng, đáp ứng yêu cầu của HSMT. (kèm theo ĐKKD phù hợp)</p>	<p>Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp Hoặc có cam kết hay hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp nhưng vật tư, vật liệu, vật liệu, thiết bị không đáp ứng nội dung yêu cầu về kỹ thuật của HSMT (Thiếu 1 vật tư , vật liệu chính)</p>	<p>Không đạt</p>
<p>7.3. Nhà thầu có năng lực và có thiết bị thí nghiệm, kiểm tra hiện trường hoặc có hợp đồng thuê đơn vị có năng lực, tư cách pháp nhân, có phòng thí nghiệm LAS được công nhận theo đúng quy định hiện hành</p>	<p>Có năng lực và có thiết bị thí nghiệm, kiểm tra hiện trường hoặc có hợp đồng thuê đơn vị có năng lực, tư cách pháp nhân, có phòng thí nghiệm LAS được công nhận theo đúng quy định hiện hành (kèm theo có bản sao ĐKKD, quyết định công nhận phòng thí nghiệm LAS, được công chứng chứng thực)</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu của HSMT</p>	<p>Không đạt</p>
<p>Kết luận</p>	<p>Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 được xác định là đạt.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.</p>	<p>Không đạt</p>